

Bản án số: 175/2023/HNGĐ-ST

Ngày 18-8-2023.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Võ Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 412/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Quốc K, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Mỹ X, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 7 năm 2023 cùng các văn bản khác kèm theo, nguyên đơn anh Hồ Quốc K trình bày: Vào năm 2006 anh và chị Nguyễn Mỹ X kết hôn và đến ngày 07 tháng 3 năm 2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống giữa anh và chị X xảy ra nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường cự cãi và không còn sự quan tâm đối với nhau. Do cuộc sống hôn nhân giữa anh và chị X không còn hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ

chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Mỹ X. Về con chung, có một người tên là Hồ K Duy (giới tính nam), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn yêu cầu không hòa giải và xin vắng mặt ngày 20 tháng 7 năm 2023, bị đơn chị Nguyễn Mỹ X trình bày: Chị đồng ý ly hôn với anh K. Con chung, chị đồng ý giao một người con chung tên là Hồ K Duy (giới tính nam), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007 cho anh K nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho anh Hồ Quốc K ly hôn với chị Nguyễn Mỹ X. Giao con chung tên là Hồ K Duy (giới tính nam), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007 cho anh K nuôi dưỡng, chị X không cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, buộc anh K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc anh Hồ Quốc K khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Mỹ X là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn chị Nguyễn Mỹ X cư trú tại ấp T, xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn anh Hồ Quốc K và bị đơn chị Nguyễn Mỹ X vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Quốc K và chị Nguyễn Mỹ X là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, anh Hồ Quốc K và chị Nguyễn Mỹ X kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa anh K và chị X là hôn nhân hợp pháp. Anh K yêu cầu ly hôn với chị X vì anh K cho rằng quá trình chung sống giữa anh K và chị X đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường cự cãi và không còn sự quan tâm đối với nhau, từ đó cuộc sống hôn nhân giữa anh K và chị X không còn hạnh phúc nên anh K yêu cầu được ly hôn và chị X cũng đồng ý ly hôn với anh K. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa anh K và chị X đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho anh K ly hôn với chị X là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, có một người tên là Hồ K Duy (giới tính nam), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007. Anh K yêu cầu được nuôi con chung và chị X cũng thống nhất với yêu cầu được nuôi con của anh K. Từ đó, giao Hồ K Duy cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Anh K không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[4] Anh K xác định tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có. Chị X chưa yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Do đó, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Hồ Quốc K phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Hồ Quốc K ly hôn với chị Nguyễn Mỹ X.

2. Về con chung, giao anh Hồ Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng một người con chung tên là Hồ K Duy (giới tính nam), sinh ngày 22 tháng 01 năm 2007. Chị Nguyễn Mỹ X không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Mỹ X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Hồ Quốc K phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019045, ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên anh Hồ Quốc K đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ